

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2026
của thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về ban hành về xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày /02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, cơ quan tương đương Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BCĐ CCHC của Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- BCĐ PTKHĐMST, CĐS, CCHC và ĐA 06 TP;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, các PVP, các phòng chuyên môn;
- Trường ĐTCB LHP; các TT Chính trị Khu vực thuộc Thành phố;
- Đài PT&TH HN; Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số Thành phố; các Báo: HàNộIMới, KT&ĐT, ANTĐ; Trang tin Thông tin CCHC nhà nước Thành phố;
- Lưu: VT, NC_(B), SNV_(CCHC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đại Thắng

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chính quyền địa phương hai cấp; đổi mới quản trị chính quyền theo hướng hiện đại, trách nhiệm giải trình cao, đẩy mạnh phân quyền; đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo gắn với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả CCHC để phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- Tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; gắn kết quả CCHC, chuyển đổi số với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, xử lý nghiêm tình trạng chậm trễ, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết công việc hành chính với người dân, tổ chức.

- Tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) của Thành phố.

2. Yêu cầu

- Xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách; bảo đảm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, CCHC và chuyển đổi số thực sự trở thành động lực trung tâm của tăng trưởng, đóng góp trực tiếp vào mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 từ 11% trở lên, tạo nền tảng cho tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030.

- Trọng tâm CCHC là cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), TTHC nội bộ, hoàn thiện bộ máy, chế độ công vụ, đẩy mạnh chuyển đổi số; tăng cường công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước.

- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2026 của Thành phố “Kỷ cương, chuyên nghiệp - Đột phá, sáng tạo - Hiệu quả, bền vững” và lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả của công tác CCHC, chất lượng chỉ đạo, điều hành, hoạt động của các cơ quan nhà nước Thành phố.

- Quán triệt thực hiện phương châm “Hà Nội đã nói là làm - làm nhanh, làm đúng, làm hiệu quả, làm đến cùng”, 06 dám “dám nghĩ - dám nói - dám làm - dám

chịu trách nhiệm - dám đổi mới, sáng tạo - dám đương đầu với khó khăn”, 05 dễ “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát” và 06 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ thẩm quyền”; siết chặt kỷ luật, phân cấp mạnh, sắp xếp bộ máy tinh gọn, xử lý cán bộ yếu kém.

- Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị bảo đảm bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả, bố trí đủ kinh phí triển khai; theo mô hình OKR và lượng hóa các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (KPI) tương ứng với từng nhiệm vụ theo các trục nội dung của công tác CCHC.

II. CHỈ TIÊU KẾT QUẢ CẦN ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Chỉ số PAR INDEX của Thành phố xếp trong nhóm tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; Chỉ số SIPAS của Thành phố đạt tối thiểu 86%, trong đó đảm bảo từ 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công (DVC) trực tuyến.

- Đảm bảo ít nhất 02 cuộc đối thoại trong năm (hội nghị, tọa đàm,...) với người dân, doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các vấn đề liên quan đến thể chế, chính sách, giải quyết công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp quan tâm.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố tiếp nhận, xử lý và thông báo công khai kết quả giải quyết kịp thời theo quy định; đồng thời cập nhật, công khai trên ứng dụng iHanoi, Trang thông tin CCHC nhà nước Thành phố.

- Đảm bảo 100% các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra phải được xử lý kịp thời hoặc kiến nghị, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

1.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Việc xây dựng và triển khai Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị phải trên cơ sở các Chỉ tiêu kết quả cần đạt được, nhiệm vụ CCHC của Thành phố, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; bảo đảm bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả; theo mô hình OKR và lượng hóa các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (KPI) tương ứng với từng nhiệm vụ; gửi UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ) theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Thành phố để tổng hợp, cập nhật và theo dõi tập trung trên Hệ thống.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật điều chỉnh Kế hoạch nhằm bảo đảm phù hợp, thống nhất với Chương trình/Kế hoạch CCHC năm 2026 các văn bản chỉ đạo liên quan của Trung ương, Thành phố trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường quán triệt về công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính, phân cấp, ủy quyền, quy trình, quy chế, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước gắn

với phát động phong trào thi đua “CCHC đồng bộ - Chính quyền phục vụ nhân dân”, lồng ghép bồi dưỡng, tập huấn công tác CCHC, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị Thành phố đối với công tác CCHC.

- Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền CCHC, chú trọng những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC, những việc làm cụ thể, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực của chính quyền Thành phố với người dân, tổ chức và doanh nghiệp (sử dụng ứng dụng iHaNoi, thanh toán không dùng tiền mặt, DVC trực tuyến, giao thông thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh, các cảnh báo thông minh về ô nhiễm môi trường, thời tiết, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, thiên tai, các dịch vụ an sinh xã hội, ...).

- Nâng cấp Chuyên trang CCHC nhà nước của Thành phố đảm bảo giao diện dễ nhìn, dễ tiếp cận, dễ truy cập tìm kiếm và sống động; đồng thời bổ sung cập nhật thường xuyên thông tin CCHC trên Chuyên trang.

- Tiếp tục cập nhật “Cẩm nang” CCHC theo hình thức điện tử và các hình thức khác phù hợp, làm tài liệu hỗ trợ lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người làm công tác CCHC.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, CCHC và Đề án 06 thành phố Hà Nội nhằm điều phối liên ngành và chỉ đạo thống nhất các nhiệm vụ liên quan việc triển khai CCHC gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 trên địa bàn Thành phố.

- Đẩy mạnh kiểm tra CCHC, chuyển đổi số, kiểm tra công vụ, trong đó tập trung kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP, Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chỉ đạo khác của Thành phố; đồng thời gắn với tăng cường trách nhiệm giải trình và cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu, từng cán bộ, công chức, viên chức trong tiếp nhận, xử lý công việc, giải quyết hồ sơ hành chính; xử lý nghiêm tình trạng chậm trễ, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết công việc hành chính với người dân, tổ chức; đồng thời công khai, minh bạch kết quả xử lý, các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức theo quy định pháp luật.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay hiệu quả trong công tác CCHC.

- Đo lường sự hài lòng của cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước, trong đó tập trung đo lường đối với việc triển khai các quy định pháp luật ở một số Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, lĩnh vực dân sinh, một số DVC thiết yếu, các Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm qua điều tra xã hội học được đánh giá thấp trong Chỉ số PAR INDEX, SIPAS năm 2025 để từ đó có giải pháp khắc phục và cải thiện.

- Người đứng đầu các cấp, các ngành định kỳ ít nhất tổ chức 06 tháng/lần 01 cuộc đối thoại với người dân, doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

về các vấn đề liên quan đến thể chế, chính sách, giải quyết công việc hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp quan tâm.

- Kiểm soát chặt chẽ hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ Thành phố giao của các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các xã, phường; gắn kết quả chuyển đổi số với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

1.3. Cơ quan, người chủ trì thực hiện

- Thủ trưởng, Giám đốc các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tại cơ quan, đơn vị.

- Tổ công tác về CCHC giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 thành phố Hà Nội (Sở Nội vụ): Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Phần đầu 100% các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 2 cấp phù hợp với chủ trương của Trung ương, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thủ đô.

- Phần đầu 100% các VBQPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Phần đầu tối thiểu 90% tổng số Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố được ban hành đảm bảo theo Kế hoạch.

- 100% các VBQPPL của Thành phố được cập nhật văn bản đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

2.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tập trung hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế đặc thù cho Hà Nội để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm, chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương hoàn thành xây dựng, ban hành các văn bản và triển khai thực hiện Luật Thủ đô (sửa đổi), Luật Tổ chức chính quyền địa phương, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tiếp tục tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật kịp thời hệ thống VBQPPL của Thành phố, bảo đảm phù hợp với các quy định của Trung ương và thực tiễn triển khai chính quyền 2 cấp trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của người dân sống và làm việc trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc và phối hợp với các Sở, ngành trong việc soạn thảo, thẩm định, trình ban hành các VBQPPL của HĐND, UBND Thành phố theo yêu cầu HĐND Thành phố và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục, pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện.

- Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Vận hành có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về VBQPPL.

2.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các xã, phường.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn. Riêng lĩnh vực tài nguyên môi trường và kế hoạch đầu tư đạt tối thiểu 99% số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.

- 100% các TTHC và các quy định liên quan, các TTHC nội bộ (công việc giải quyết ngoài TTHC) được công bố, công khai kèm quy trình giải quyết theo quy định.

- 100% tiến độ và kết quả giải quyết hồ sơ hành chính được công khai trên Cổng DVC quốc gia.

- 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố.

- Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ tài liệu trong các TTHC liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước.

- Giảm tối thiểu 20% thời gian xử lý các quy trình liên thông.

- 100% các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố rà soát, xây dựng, ban hành các quy trình TTHC nội bộ của từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc và quy trình TTHC nội bộ phối hợp trong cơ quan, đơn vị.

- 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

3.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, TTHC nội bộ gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và dựa trên dữ liệu; đồng thời

kiểm soát chặt chẽ quy định TTHC, TTHC nội bộ ngay từ khâu dự thảo VBQPPL, bảo đảm TTHC, TTHC nội bộ được ban hành, công bố phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và đúng quy định pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ủy quyền giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp, gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC, TTHC nội bộ.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các mô hình sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giữa khu vực công và khu vực tư, các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện.

- Rà soát, ban hành danh mục các “đầu bài lớn” nhằm giải quyết những điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đô thị, CCHC.

- Tăng cường kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan, đơn vị (Văn phòng UBND Thành phố; các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Quy hoạch và Kiến trúc, Xây dựng, Tư pháp, Nội vụ, Y tế, Giáo dục; các cơ quan: Công an, Thuế, Kho bạc, Bảo hiểm Xã hội) và UBND xã, phường trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công bố, công khai, minh bạch, rõ ràng danh mục, yêu cầu, điều kiện các quy định hành chính, TTHC trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; khuyến khích mở rộng, cung cấp thông tin cung cấp DVC qua các kênh báo, đài, các trang mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

3.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố.

- Phối hợp:

- + Văn phòng UBND Thành phố; các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Quy hoạch và Kiến trúc, Xây dựng, Tư pháp, Nội vụ, Y tế, Giáo dục; các cơ quan: Công an, Thuế, Kho bạc, Bảo hiểm Xã hội: Phối hợp xây dựng cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thực hiện các TTHC, TTHC nội bộ.

- + Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các xã, phường: Theo hướng dẫn.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- 100% các cơ quan, đơn vị hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Sở, cơ quan tương đương Sở và các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã.

- Phân đấu hoàn thành mục tiêu giảm tối thiểu 20% biên chế cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo lộ trình thực hiện của Trung ương.

- Hoàn thành việc sắp xếp các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố.

4.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tập trung tổ chức thành công công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; kiện toàn chức danh lãnh đạo HĐND và UBND các cấp sau bầu cử.

- Đổi mới mạnh mẽ mô hình quản trị Thủ đô theo hướng tiên tiến, tích hợp, hiện đại, chuyển từ tư duy quản lý sang tư duy kiến tạo, phục vụ; tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Trong đó:

+ Tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ các Sở, ban, ngành đảm bảo một việc một đầu mối xuyên suốt và không trùng chéo giữa các cơ quan, đơn vị.

+ Sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước bảo đảm phù hợp với định hướng của Trung ương, Chính phủ.

+ Rà soát sắp xếp tinh gọn tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị gắn với rà soát chức năng, nhiệm vụ, điều chỉnh biên chế theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố.

- Tổ chức triển khai và đánh giá 01 năm hiệu quả của việc thực hiện tổ chức lại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội trên cơ sở điều chuyển các Điểm phục vụ hành chính công thuộc UBND các xã, phường trên địa bàn Thành phố về Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội quản lý.

- Tổ chức sắp xếp bộ máy và cán bộ, công chức ở xã, phường; sắp xếp thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền triệt để, rõ ràng kèm theo trách nhiệm và kiểm soát theo hướng giữa UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố với các Sở, ban, ngành Thành phố; giữa UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố với UBND xã, phường; giữa người đứng đầu Sở, ban, ngành Thành phố với UBND xã, phường; giữa UBND xã, phường, Chủ tịch UBND xã, phường với Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc theo hướng “Thành phố tăng cường quản lý, xây dựng cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

4.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Nội vụ.

- Phối hợp:

+ Sở, ban, Ngành Thành phố chủ trì tham mưu, phối hợp các Sở, ban, ngành Thành phố liên quan, UBND các xã, phường trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong phạm vi lĩnh vực, ngành phụ trách.

+ Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các xã, phường: Phối hợp sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc làm được Thành phố phê duyệt.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/09/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

5.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp, đảm bảo phù hợp danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ chủ quản chuyên ngành và theo thực tiễn quản lý để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Tổ chức hiệu quả việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, nhất là tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, đặc biệt là liên quan đến các lĩnh vực: Đất đai - Môi trường, Giao thông vận tải, Đầu tư, Quy hoạch, Xây dựng, Tài chính.

- Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào chuyển đổi số, CCHC.

- Nghiên cứu, đề xuất, đổi mới đánh giá, xếp loại hằng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo hướng áp dụng KPI, nhằm lượng hóa kết quả công việc, khắc phục tình trạng đánh giá hình thức, cảm tính, nể nang; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với Lãnh đạo Thành phố và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, làm rõ trách nhiệm đối với các tồn tại hạn chế của đơn vị, lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nêu gương hành động và trách nhiệm; tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra; kiên quyết, kịp thời thay thế những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để công việc chậm tiến độ, chất lượng không đảm bảo, vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

5.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Nội vụ.
- Phối hợp:
 - + Văn phòng UBND Thành phố: Thực hiện kiểm đếm công việc của Trung ương, Thành phố giao.
 - + Thanh tra thành phố: Theo dõi chuyên đổi vị trí công tác trong thực hiện phòng chống tham nhũng theo quy định.
 - + Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp trong xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào chuyển đổi số, CCHC.
 - + Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các xã, phường: Theo hướng dẫn.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Hàng năm 100% vốn đầu tư công được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.
- Phấn đấu các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời theo quy định pháp luật.
- 100% cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và rà soát, chuẩn hóa, cập nhật kịp thời số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công.
- Phấn đấu từ 80% số cơ sở nhà, đất trở lên được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý.
- Đảm bảo tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập so với năm trước liền kề.

6.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công; đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.
- Rà soát hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền cơ quan, đơn vị quản lý, bảo đảm phù hợp tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả, trình Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt.
- Rà soát, bố trí đủ kinh phí phục vụ số hóa tài liệu, đầu tư trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất, đặc biệt ưu tiên các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa và những nơi hợp nhất, sáp nhập, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.
- Tập trung rà soát, xây dựng danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước gắn với lộ trình chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính, nhất là ở các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, truyền thông - thông tin, văn hóa - thể thao, xây dựng, y tế.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, đảm bảo tăng tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Triển khai việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2026-2030.

6.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Tài chính.

- Phối hợp:

- + Các Sở chuyên quản chủ trì trong lĩnh vực chuyên ngành và phối hợp triển khai thực hiện.

- + Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các xã, phường: Theo hướng dẫn.

7. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Phần đầu 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể và ứng dụng AI trong Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Phần đầu 100% các cơ quan nhà nước đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp Thành phố, cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

- 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.

- 100% nhiệm vụ Thành phố giao cho các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.

- Phần đầu 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phần đầu tối thiểu 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa.

- Phân đầu 100% cung cấp DVC trực tuyến toàn trình đối với các TTHC đủ điều kiện (trong đó, tối thiểu 80% DVC toàn trình trên tổng số TTHC áp dụng tại Thành phố).

- Phân đầu 100% TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến và có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thanh toán trực tuyến.

- Phân đầu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố được tích hợp vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử Thành phố.

- Phân đầu 100% tài liệu lưu trữ điện tử tại các cơ quan, tổ chức được lưu trữ tại Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tập trung của cơ quan, tổ chức.

7.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong công tác CCHC.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 và Kế hoạch thực hiện năm 2026 bảo đảm hoàn thành mục tiêu.

- Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai chuyển đổi số theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Triển khai ứng dụng AI theo hướng tích hợp, sử dụng chung và mở rộng cho toàn Thành phố phục vụ trong các cơ quan nhà nước Thành phố nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí, nhân lực và thời gian xử lý công việc.

- Tiếp tục duy trì, vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, điều hành của UBND Thành phố đến cấp xã, bảo đảm kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành Trung ương và Chính phủ.

- Xây dựng văn hóa số trong các cơ quan nhà nước; thay đổi tư duy, thói quen làm việc từ truyền thống sang môi trường số; chuyển từ hành chính quản lý sang hành chính phục vụ, quản trị thông minh; chấm dứt tình trạng vận hành song song giữa phương thức truyền thống và phương thức số đối với các quy trình, nghiệp vụ đã đủ điều kiện.

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trong quy trình xử lý công việc, quy trình phối hợp giải quyết TTHC, TTHC nội bộ, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

- Xây dựng, ban hành và triển khai các Bộ chỉ số/ Hệ thống phục vụ công tác CCHC trên môi trường điện tử; khung xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn Thành phố.

- Cập nhật, thực hiện đồng bộ đầy đủ, thường xuyên về thông tin tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hành chính với Cổng DVC quốc gia.

- Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.

- Tiếp tục duy trì, vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin ứng dụng dùng chung quan trọng, cốt lõi phục vụ công tác quản lý, điều hành của UBND Thành phố đến cấp xã và sẵn sàng kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu với các Bộ, ngành Trung ương và Chính phủ.

7.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp:

- + Văn phòng UBND Thành phố, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố: Chủ trì trong lĩnh vực chuyên ngành và phối hợp triển khai thực hiện.

- + Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các xã, phường: Theo hướng dẫn.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các cơ quan, địa phương, đơn vị

Thực hiện báo cáo CCHC định kỳ (Quý 1, 6 tháng đầu năm, Quý 3 và năm) trên Hệ thống thông tin Báo cáo thành phố Hà Nội.

2. Văn phòng UBND Thành phố; các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Thanh tra Thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố (gọi tắt là các Sở theo dõi lĩnh vực CCHC)

Thực hiện báo cáo CCHC định kỳ chuyên đề theo mẫu Đề cương, Phụ lục tại Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về xây dựng Kế hoạch CCHC và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ.

3. Thời gian báo cáo và phương thức gửi báo cáo

3.1. Thời gian chốt số liệu từng loại báo cáo cụ thể

- Báo cáo Quý 1: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến 14/3/2026.

- Báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến 14/6/2026 .

- Báo cáo Quý 3: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2026 đến 14/9/2026.

- Báo cáo CCHC năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến 14/12/2026.

3.2. Phương thức gửi báo cáo

Trên cơ sở báo cáo được phê duyệt, các cơ quan, đơn vị thực hiện gửi báo cáo như sau:

- Các cơ quan, đơn vị nhập dữ liệu báo cáo CCHC định kỳ vào Hệ thống thông tin Báo cáo thành phố Hà Nội (<https://hethongbaocao.hanoi.gov.vn/>) theo tài khoản UBND Thành phố (Văn phòng UBND Thành phố) đã cấp cho cơ quan, địa phương, đơn vị. Thời hạn hoàn thành gửi báo cáo và nhập dữ liệu vào Hệ thống chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo.

- Các Sở theo dõi lĩnh vực CCHC: Nhập dữ liệu báo cáo CCHC định kỳ chuyên đề vào Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Nội vụ tại địa chỉ: <http://baocaobnv.moha.gov.vn/> (Tài khoản sử dụng đã cấp cho đơn vị tại Công văn số 1009/SNV-CCHC ngày 12/3/2025 của Sở Nội vụ). Thời hạn hoàn thành gửi báo cáo chuyên đề và nhập dữ liệu vào Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Nội vụ chậm nhất là ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC năm 2026 thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Giám đốc các Sở/Thủ trưởng các cơ quan tương đương Sở, các đơn vị sự nghiệp công lập và Chủ tịch UBND các xã, phường

Căn cứ các Chỉ tiêu kết quả cần đạt được, nhiệm vụ của Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện từng Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Xây dựng Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị trên cơ sở cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2026 của Thành phố; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; kiểm soát chặt chẽ đảm bảo việc thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ Thành phố giao gắn với trách nhiệm nêu gương, đánh giá, xếp loại hàng tháng của người đứng đầu ở quan, đơn vị.

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC gắn với phát động phong trào thi đua “CCHC đồng bộ - Chính quyền phục vụ nhân dân”, chú trọng Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tuyên truyền việc triển khai các nhiệm vụ triển khai CCHC năm 2026, các nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2026 - 2030, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp DVC trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng công tác CCHC, nâng cao nhận thức kỹ năng trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC của lãnh đạo cơ quan, đơn vị và kỹ năng trả lời, phản ánh kiến nghị trực tuyến của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công.

- Nghiên cứu, tìm kiếm và triển khai các sáng kiến, các giải pháp, cách làm hay theo địa phương, ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị.

- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; xử lý và thông báo công khai kịp thời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC, chuyển đổi số, kiểm tra công vụ, kiểm tra qua hệ thống điện tử và kiểm tra trực tiếp, kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất, không báo trước, tái kiểm tra; đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm, tập trung kiểm tra những Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại còn hạn chế trong thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC, các vấn đề tồn tại cần khắc phục được chỉ ra tại kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, việc phối hợp trong giải quyết TTHC nội bộ, quy trình giải quyết TTHC liên thông; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện uỷ quyền TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc thực chất, hiệu quả việc đánh giá hàng tháng; việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc.

- Nghiên cứu, xây dựng các tiêu chí theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị và triển khai thực hiện theo yêu cầu tại Quyết định số 5666/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Chỉ số CCHC của các Sở, cơ quan tương đương Sở và UBND các xã, phường thuộc thành phố Hà Nội năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Đối với UBND cấp xã, ngoài việc thực hiện những Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trên, Chủ tịch UBND xã, phường chỉ đạo:

+ UBND cấp xã triển khai thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền cấp xã.

+ Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác CCHC.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Theo Phụ lục được ban hành kèm theo tại Quyết định này.

3. Đề nghị Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong Hà Nội

Chủ trì lồng ghép các Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm CCHC vào các chương trình ngoại khóa, báo cáo chuyên đề tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Các cơ quan báo chí, tuyên truyền (Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số Thành phố, Trang Thông tin CCHC nhà nước thành phố Hà Nội)

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền công tác CCHC trên Cổng Thông tin điện tử Thành phố, Cổng/Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố và qua mạng xã hội: Zalo, Facebook “Thủ đô Hà Nội - Việt Nam” để thông tin kịp thời tới người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên báo, đài, báo điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm 2026 của Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước của thành phố Hà Nội Năm 2026, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND Thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6	7
I	Chỉ đạo điều hành					
1	Ban hành, điều chỉnh Kế hoạch CCHC năm 2026	Kế hoạch	Chủ tịch UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Theo chỉ đạo của UBND thành phố trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch CCHC
				- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường		Chậm nhất 20 ngày kể từ ngày Quyết định này được UBND Thành phố ký ban hành
2	Ban hành Chiến lược Chuyển	Kế hoạch	Phó Chủ tịch	Sở Khoa học	- Sở, Ban, Ngành	Quý 1/2026

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	đổi số đến năm 2030, định hướng đến năm 2035		UBND Thành phố phụ trách theo lĩnh vực	và Công nghệ	- UBND các xã, phường	
3	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2026	Kế hoạch	Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố phụ trách theo lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 02/2026
				- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Sở Nội vụ	Tháng 02/2026
4	Xây dựng kế hoạch và tổ chức phát động phong trào thi đua “CCHC đồng bộ - Chính quyền phục vụ nhân dân” năm 2026	Kế hoạch	Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố phụ trách theo lĩnh vực	Sở Nội vụ (Ban Thi đua Khen thưởng)	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 02/2026
5	Ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, chuyển đổi số, kiểm tra công vụ năm 2026	Kế hoạch	Chủ tịch UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Văn phòng UBND Thành phố - Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Tư pháp	Tháng 02/2026

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
					- Sở Tài chính - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố	Tháng 02/2026
				- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường		
6	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước	Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 02/2026
7	Tổ chức Hội nghị giao ban về công tác CCHC	Hội nghị	Chủ tịch UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Theo chỉ đạo của UBND Thành phố
8	Tăng cường hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Thành phố và các kênh thông tin thành phần theo quy định, nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người	Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 6/2026

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước					
9	Phát triển và cập nhật thông tin “Cẩm nang” trong công tác CCHC - Chuyển đổi số - Đề án 06 của Thành phố (cẩm nang công tác CCHC)	Cẩm nang	Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố phụ trách theo lĩnh vực	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở Nội vụ - Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Chậm nhất tháng 6/2026
10	Bồi dưỡng/tập huấn công tác CCHC	Lớp tập huấn/bồi dưỡng công tác CCHC	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường Sở Nội vụ	Chậm nhất tháng 7/2026
		Các lớp tập huấn/bồi dưỡng công tác CCHC		- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường		Chậm nhất tháng 9/2026
11	Khảo sát kinh nghiệm CCHC ở các địa phương	- Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách	Sở Nội vụ		Chậm nhất tháng 9/2026

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
		- Đoàn khảo sát - Báo cáo	lĩnh vực			
12	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức Cuộc thi Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp cải cách hành chính lần thứ III năm 2026	- Ban hành Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 3/2026
		- Tổ chức hội thi				Tháng 11/2026
13	Triển khai khảo sát, đo lường hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố	- Kế hoạch - Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội	- Sở Nội vụ - Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Chậm nhất tháng 12/2026
14	Triển khai khảo sát, đo lường hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn			UBND các xã, phường	- Sở Nội vụ - Sở, Ban, Ngành	

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
15	Triển khai khảo sát, đo lường hài lòng của người dân đối với một số dịch vụ công trọng điểm (đối với các dịch vụ công Thành phố không triển khai)			Sở, Ban, Ngành	- Sở Nội vụ - Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	
16	Ban hành kế hoạch khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác CCHC	Kế hoạch	Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố phụ trách	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Ngay sau công bố kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS của Bộ Nội vụ
17	Rà soát sửa đổi Bộ Chỉ số và triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2026 áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố	- Quyết định - Kế hoạch - Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - Các đơn vị hiệp quân - Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố - UBND các xã, phường	Từ tháng 3/2026 đến tháng 12/2026
18	Ban hành Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền CCHC, Kế hoạch cải thiện nâng cao Chỉ số SIPAS giai đoạn 2026 - 2030	- Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ, UBND Thành phố

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
19	Xây dựng các tiêu chí theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị và triển khai thực hiện	Quyết định kèm Bộ tiêu chí	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	- Văn phòng UBND Thành phố - Sở Nội vụ - Sở Tài chính - Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Tư pháp - Thanh tra Thành phố - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố - Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - Xã hội Hà Nội	Tháng 12/2026
20	Triển khai, đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC cấp tỉnh và phối hợp đo lường Chỉ số SIPAS đối với thành phố Hà Nội năm do Bộ Nội vụ tổ chức triển khai	Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	Sở, Ban, Ngành	Theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
21	Nghiên cứu cập nhật Bộ chỉ số và Mẫu phiếu đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) trên địa bàn thành phố Hà Nội phù hợp chính quyền 2 cấp thay thế Quyết định số 4902/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 của UBND Thành phố	- Quyết định - Kế hoạch - Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - Xã hội Hà Nội	- Sở Nội vụ - Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	- Ban hành Bộ tiêu chí và kế hoạch triển khai: Tháng 06/2026 - Báo cáo kết quả: Tháng 12/2026
II	Cải cách thể chế					
22	Triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng VBQPPL luật để triển khai Luật Thủ đô, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành VBQPPL luật, Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, các quy định pháp luật chuyên ngành gắn với kiểm tra, rà soát hệ thống hóa VBQPPL luật của Thành phố năm 2026, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp	Kế hoạch của UBND Thành phố	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Theo quy định của ngành

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
23	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô năm 2025	Văn bản	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Tư pháp	Sở, Ban, Ngành	Tháng 4/2026
24	Tiếp tục xây dựng và triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung tuyên truyền về các quy định phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cải cách tư pháp, xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố theo tinh thần chỉ đạo tại Kế hoạch số 360-KH/TU ngày 28/8/2025 của Thành ủy Hà Nội	Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Chậm nhất tháng 3/2026
25	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (sửa đổi) và các văn bản pháp luật liên quan; bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, xử lý đơn thư, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại,	Kế hoạch	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Văn phòng UBND Thành phố	- Thanh tra Thành phố - UBND các xã, phường	Chậm nhất tháng 3/2026

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tổ cáo sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp					
III	Cải cách TTHC					
26	Tiếp tục đẩy mạnh ủy quyền giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố	Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
27	Rà soát, đơn giản hóa TTHC và thông tin tuyên truyền về cải cách TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng phi địa giới hành chính	Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
28	Rà soát, ban hành danh mục các “đầu bài lớn” nhằm giải quyết những điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đô thị, CCHC	Quyết định kèm Danh mục “đầu bài lớn”	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố	- Sở Nội vụ - Sở Quy hoạch Kiến trúc - Sở Xây dựng	- Tháng 3/2026 - Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
					- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	CCHC)
29	Triển khai tái cấu trúc TTHC thiết yếu để cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, tích hợp trên Cổng Dịch vụ côngQG, Cổng/Trang thông tin điện tử của thành phố	Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
30	Đề xuất cơ chế tạo sự liên thông giữa khu vực công và khu vực tư	Báo cáo, Đề án	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 12/2026
31	Triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, xây dựng quy trình giải quyết TTHC nội bộ (công việc giải quyết ngoài TTHC, quy trình nghiệp vụ chuyên môn, quy trình phối	Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	hợp) tới từng phòng chuyên môn trong các cơ quan hành chính theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO					
IV	Cải cách tổ chức bộ máy					
32	Thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội	Đề án	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Công nghiệp	- Sở Nội vụ - Sở Tài chính - Sở Khoa học và Công nghệ	Quý 1/2026
33	Báo cáo kết quả đánh giá 01 năm hiệu quả của việc triển khai thực hiện tổ chức lại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội trên cơ sở điều chuyển các Điểm phục vụ hành chính công thuộc UBND các xã, phường trên địa bàn Thành phố về Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội quản lý	Báo cáo, đề xuất UBND Thành phố	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 10/2026

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
34	Tổ chức sắp xếp bộ máy và cán bộ, công chức ở xã, phường; sắp xếp thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ	- Quyết định - Báo cáo (lồng ghép trong Báo cáo CCHC định kỳ).	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	- Theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố - Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
35	Rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị gắn với rà soát chức năng, nhiệm vụ, điều chỉnh biên chế	- Quyết định - Báo cáo	Chủ tịch UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Sở, Ban, Ngành	- Theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố - Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
36	Ban hành chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố sau sắp xếp bảo đảm	Quyết định	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Các đơn vị sự nghiệp Thành phố	Sở Nội vụ	- Theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố - Báo cáo kết

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	phù hợp với định hướng của Trung ương, Chính phủ					quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
37	Xây dựng các quy định về phân cấp, ủy quyền theo phạm vi lĩnh vực, ngành	- Nghị quyết - Quyết định - Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở, Ban, Ngành	- Sở Tài chính - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố - Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	- Theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố - Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
38	Triển khai Nghị quyết 41/2025/NQ-HĐND về quy định ủy quyền giải quyết TTHC cho Chủ tịch UBND cấp xã cho công chức thuộc UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội	Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
V	Cải cách chế độ công vụ					
39	Xây dựng vị trí việc làm, xác	- Đề án vị	Phó Chủ tịch	- Sở, Ban,	Sở Nội vụ	- Theo chỉ đạo

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	định định mức lao động khối lượng công việc để quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính được sắp xếp	trí việc làm - Phương án giao chỉ tiêu biên chế - Báo cáo	UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Ngành - UBND các xã, phường		của Trung ương, Thành phố - Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
40	Xây dựng và triển khai Nghị quyết của HĐND Thành phố ban hành quy định về thu hút, trọng dụng người có tài năng của thành phố Hà Nội	Nghị quyết	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 02/2026
41	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (KPI) của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Quyết định kèm bộ tiêu chí	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Chậm nhất tháng 03/2026
42	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	- Phương án thực hiện - Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Thanh tra Thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
43	Cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng khối chính quyền Thành phố trên Hệ thống cơ sở dữ liệu công chức viên chức thành phố Hà Nội	Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
44	Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định được phê duyệt.	Báo cáo	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong Báo cáo kết quả CCHC)
45	Cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Nghị quyết	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Nội vụ - Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	- Tháng 6/2026 - Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong Báo cáo kết quả CCHC)
VI	Cải cách tài chính công					
46	Rà soát hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền cơ quan, đơn	- Phương án	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành	Sở Tài chính	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	vị quản lý, trình UBND Thành phố phê duyệt	- Báo cáo	phụ trách lĩnh vực	- UBND các xã, phường		Báo cáo CCHC)
47	Thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	- Tháng 6/2026 - Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
48	Triển khai việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2026 - 2030	Văn bản	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
49	Triển khai xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Thành phố	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở, Ban, Ngành	Sở Tài chính	Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
50	Tổng hợp chung và báo cáo kết	Báo cáo	Đ/c Phó Chủ	Sở Tài chính	Sở, Ban, ngành	Báo cáo kết quả

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	quả thực hiện Kế hoạch xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Thành phố		tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực			thực hiện (lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC)
51	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg	Quyết định	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	- Sở Tài chính - Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Y tế	- Tháng 12/2026 (đối với tài sản chuyên dùng lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) - Theo Thông tư của Bộ, Ngành và chỉ đạo của Thành phố (đối với lĩnh vực khác)
VII	Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
52	Hướng dẫn thực hiện quy trình	Quy	Đ/c Phó Chủ	Sở Khoa học	- Văn phòng UBND	Theo hướng dẫn

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	ISO kết hợp với áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO được điện tử hóa khi xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC, quy trình TTHC nội bộ	định/hướng dẫn quy trình ISO được điện tử hóa	tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	và Công nghệ	Thành phố - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố - Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	của Bộ, Ngành và chỉ đạo của Thành phố.
53	Xây dựng khung xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn Thành phố	Khung tiêu chuẩn	Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 3/2026
54	Nâng cấp, mở rộng Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố, hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành Thành phố kết nối với hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính	Kế hoạch	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, Ban, Ngành	Tháng 12/2026

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	phủ					
55	Nâng cấp, mở rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc (iCabinet)	Kế hoạch	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các xã, phường	Tháng 12/2026
56	Nâng cấp, tích hợp Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử thành phố Hà Nội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống iHanoi, tích hợp giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại lên Sở sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID; tổ chức, hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin Sở sức khỏe điện tử, giấy hẹn khám lại, giấy chuyển tuyến điện tử trên ứng dụng VneID	- Các tiện ích được mở rộng trên Hệ thống - Hội nghị hướng dẫn	Đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực	Sở Y tế	- Công an Thành phố - Văn phòng UBND Thành phố - Sở Khoa học và Công nghệ - Các đơn vị liên quan	Tháng 12/2026